

琵琶行 白居易

Tỳ Bà Hành Bạch Cư Dị

Lê Văn Đặng phiên lục

琵琶行并序

Lời tựa của tác giả

元和十年，予左遷九江郡司馬。明年秋，送客湓浦口，聞船中夜彈琵琶者，聽其音，錚錚然有京都聲；問其人，本長安倡女，嘗學琵琶於穆曹二善才。年長色衰，委身為賈人婦。遂命酒，使快彈數曲，曲罷憫然。自敘少小時歡樂事，今漂淪憔悴，轉徙於江湖間。予出官二年恬然自安，感斯人言，是夕，始覺有遷謫意，因為長句歌以贈之，凡六百一十六言，命曰琵琶行。

Năm Nguyên Hoà thứ 10, ta bị giáng chức làm Tư Mã ở quận Cửu giang. Qua mùa thu năm sau, đêm ra tiễn khách bên bến sông Bồn, chợt nghe thuyền ai có tiếng đàn Tỳ Bà vọng lại. Nghe trong tiếng đàn thánh thót, âm vang điệu nhạc ở kinh đô. Bèn hỏi gốc gác. Người đàn trả lời rằng: "Tôi vốn là con hát, quê ở Trường An, học đàn Tỳ Bà với hai danh sư Mục và Tào. Nay tuổi đã cao, nhan sắc tàn tạ, lấy chồng làm con buôn [thường theo thuyền buôn đi đây đi đó]". Nghe vậy, cho dọn rượu ra đãi, xin nàng đàn lại cho nghe. Đàn xong cảm xúc vô vàn, nàng bèn kể lại cuộc đời mình từ lúc còn trẻ, vui sướng, cho tới lúc lưu lạc giang hồ khổ nhọc. Ta bị đày về đây đã được hai năm, thanh thản, yên ổn. Hôm nay nghe nàng này nói chuyện, cảm thương cho số phận lưu đày! Bèn làm một bài thơ dài tặng nàng ta, gồm 616 lời, gọi là Tỳ Bà Hành.

(Nguyễn Hữu Vinh dịch)

白居易 琵琶行

Bạch Cư Dị Tỳ Bà Hành

Phan Huy Vịnh Gảy Đàn Tỳ

潯陽江頭夜送客

Tâm Dương giang đầu dạ tống khách

Bến Tâm Dương, canh khuya đưa khách.

楓葉荻花秋瑟瑟

Phong diệp địch hoa thu sất sất

Quạnh hơi thu, lau lách đìu hiu.

主人下馬客在船

Chủ nhơn hạ mã khách tại thuyền

Người xuống ngựa, khách dừng chèo,

舉酒欲飲無管絃

Cử tửu dục ẩm vô quản huyền

Chén quỳnh mong cạn, nhớ chiều trúc ty.

醉不成歡慘將別

Túy bất thành hoan thảm tương biệt

Say những luống ngại khi hầu rẽ,

別時茫茫江浸月

Biệt thời mang mang giang tẩm nguyệt

Nước mênh mông đượm vẻ gương trong.

忽聞水上琵琶聲

Hốt văn thủy thượng tỳ bà thanh

Tiếng tỳ chợt vẳng trên sông,

主人忘歸客不發

Chủ nhơn vong quy khách bất phát

Chủ khuây khoả lại, khách dửng dăng xuôi.

尋聲暗問彈者誰

Tầm thanh ám vấn đàn giả thù

Lần tiếng sè, hỏi ai đàn tá ?

琵琶聲停欲語遲	Tỳ bà thanh đình dục ngữ trì	Lững tiếng đàn, nần ná làm thình.
移船相近邀相見	Di thuyền tương cận yêu tương kiến	Dời thuyền theo hỏi thăm tình,
添酒回燈重開宴	Thêm tửu hồi đăng trùng khai yến	Chong đèn, thêm rượu, còn dành tiệc vui.
千呼萬喚始出來	Thiên hô vạn hoán thủy xuất lai	Mời mọc mãi thấy người bở ngỡ,
猶抱琵琶半遮面	Do bảo tỳ bà bán giá diện	Tay ôm đàn che nửa mặt hoa.
轉軸撥絃三兩聲	Chuyển trục bát huyền tam lưỡng thanh	Vận đàn vài tiếng dạo qua,
未成曲調先有情	Vị thành khúc điệu tiên hữu tình	Tuy chưa trọn khúc, tình đã thoảng hay.
絃絃掩抑聲聲思	Huyền huyền yếm ức thanh thanh tứ	Nghe nảo nuốt mấy dây bút rút,
似訴平生不得志	Tự tố bình sinh bất đắc chí	Dường than niềm tâm tức bấy lâu.
低眉信手續續彈	Đê my tín thủ tục tục đàn	Chau mày, tay gảy khúc sầu,
說盡心中無限事	Thuyết tận tâm trung vô hạn sự	Giải bày mọi nỗi trước sau muôn vàn.
輕攏慢撚抹復挑	Khinh long mạn nhiên mạt phục khiêu	Ngón buông, bắt, khoan khoan diu dặt,
初為霓裳後六么	Sơ vi Nghê thường hậu Lục yêu	Trước Nghê thường, sau thoát Lục yêu.
大絃嘈嘈如急雨	Đại huyền tào tào như cấp vũ	Dây to nhường đổ mưa rào,
小絃切切如私語	Tiểu huyền thiết thiết như tư ngữ	Nỉ non dây nhỏ như trò chuyện riêng.
嘈嘈切切錯雜彈	Tào tào thiết thiết thác tạp đàn	Tiếng cao thấp lẫn chen liền gảy,
大珠小珠落玉盤	Đại châu tiểu châu lạc ngọc bàn	Mâm ngọc châu bỗng nảy hạt châu.
間關鶯語花底滑	Gian quan oanh ngữ hoa để hoạt	Trong hoa, oanh ríu rít nhau,
幽咽泉流水下灘	U yết tuyền lưu thủy hạ滩	Suối tuông róc rách chảy mau xuống ghềnh.
水泉冷澀絃凝絕	Thủy tuyền lãnh sáp huyền ngưng tuyệt	Tiếng suối lạnh, dây mảnh ngưng tắt,
凝絕不通聲漸歇	Ngưng tuyệt bất thông thanh tiệm yết	Ngưng tắt nên phút bật tiếng tơ.
別有幽愁暗恨生	Biệt hữu u sầu ám hận sanh	Ôm sầu, đau giận ngán-ngờ,
此時無聲勝有聲	Thử thời vô thanh thắng hữu thanh	Tiếng tơ lặng lẽ bấy giờ càng hay.
銀瓶乍破水漿迸	Ngân bình sạ phá thủy tương迸	Bình bạc vỡ tuôn đầy mạch nước,

鐵騎突出刀鎗鳴	Thiết kỵ đột xuất đao thương minh	Ngựa sắt giông, thét ngược tiếng đao.
曲終收撥當心畫	Khúc chung thu bát đương tâm hoạch	Cung đàn trọn khúc thanh tao,
四絃一聲如裂帛	Tứ huyền nhứt thanh như liệt bạch	Tiếng buông xé lụa, lụa vào bốn dây.
東船西舫悄無言	Đông thuyền tây phảng tiễu vô ngôn	Thuyền mây lá đông tây lặng ngắt,
唯見江心秋月白	Duy kiến giang tâm thu nguyệt bạch	Một vàng trăng trong vắt lòng sông.
沈吟放撥插絃中	Trầm ngâm phóng bát sáp huyền trung	Ngâm ngùi đàn bát xếp xong,
整頓衣裳起斂容	Chỉnh đốn y thường khởi liễm dung	Áo xiêm khẹp nép hầu mong giải lời.
自言本是京城女	Tự ngôn bản thị kinh thành nữ	Rằng xưa vốn là người kẻ chợ,
家在蝦蟆陵下住	Gia tại Hà mô lăng hạ trú	Còn Hà mô trú ở lân la.
十三學得琵琶成	Thập tam học đắc tỳ bà thành	Học đàn từ thuở mười ba,
名屬教坊第一部	Danh thuộc giáo phường đệ nhứt bộ	Giáo phường đệ nhất sổ đã chép tên.
曲罷曾教善才服	Khúc bãi tăng giáo thiện tài phục	Gã thiện tài sợ phen dừng khúc,
妝成每被秋娘妒	Trang thành mỗi bị Thu Nương đố	Ả Thu Nương ghen lúc điểm tô.
五陵年少爭纏頭	Ngũ lăng niên thiêu tranh triền đầu	Ngũ lăng, chàng trẻ ganh đua,
一曲紅綃不知數	Nhứt khúc hồng tiêu bất tri số	Biết bao the tấm chuốc mua tiếng đàn.
鈿頭銀篋擊節碎	Điền đầu ngân bệ kích tiết toái	Vành lược bạc gãy tay nhịp gỗ,
血色羅裙翻酒汗	Huyết sắc la quần phiên tửu ô	Bức quần hồng hoen ố rượu roi.
今年歡笑復明年	Kim niên hoan tiếu phục minh niên	Năm năm lần nữa vui cười,
秋月春風等閑度	Thu nguyệt xuân phong đẳng nhàn độ	Mãi gió trăng chẳng đoái hoài xuân thu.
弟走從軍阿姨死	Đệ tẩu tùng quân a di tử	Buồn em trẩy, lại sàu di thác,
暮去朝來顏色故	Mộ khứ triều lai nhan sắc cố	Làn hôm mai đổi khác hình dung.
門前冷落車馬稀	Môn tiền lãnh lạc xa mã hy	Cửa ngoài xe ngựa vắng không,
老大嫁作商人婦	Lão đại giá tác thương nhon phụ	Thân già mới kết đôi cùng khách thương.
商人重利輕別離	Thương nhon trọng lợi khinh biệt ly	Khách trọng lợi khinh thường ly cách,
前月浮梁買茶去	Tiền nguyệt Phù Lương mãi trà khứ	Mãi buôn chè, sớm téch miền khơi.

去來江口守空船	Khứ lai giang khẩu thủ không thuyền	Thuyền không đậu bến mặc ai,
繞船月明江水寒	Nhiều thuyền nguyệt minh giang thủy hàn	Quanh thuyền trăng dải, nước trôi lạnh lùng.
夜深忽夢少年事	Dạ thâm hốt mộng thiếu niên sự	Đêm khuya, sực nhớ vòng tuổi trẻ,
夢啼妝淚紅闌干	Mộng đề trang lệ hồng lan can	Lệ trong mơ hoen vè phấn son.
我聞琵琶已嘆息	Ngã văn tỳ bà dĩ thán tức	Nghe đàn ta đã chạnh buồn.
又聞此語重唧唧	Hựu văn thử ngữ trùng tức tức	Lại rầu nghe nỗi nĩ non mấy lời,
同是天涯淪落人	Đồng thị thiên nhai luân lạc nhơn	Cùng một lúá bên trời lận đận,
相逢何必曾相識	Tương phùng hà tất từng tương thức	Gặp gỡ nhau lọ sẵn quen nhau.
我從去年辭帝京	Ngã tùng khứ niên từ đế kinh	Từ xa kinh khuyết bấy lâu,
謫居臥病潯陽城	Trích cư ngoạ bệnh Tầm Dương thành	Tầm Dương đất trích, gói sầu hôm mai.
潯陽地僻無音樂	Tầm Dương địa tịch vô âm nhạc	Chôn cùng tịch lấy ai vui thích,
終歲不聞絲竹聲	Chung tuế bất văn ty trúc thanh	Tai chẳng nghe đàn địch cả năm.
住近湓江地低濕	Trú cận Bồn giang địa đê thấp	Sông Bồn gần chôn cát lằm,
黃蘆苦竹繞宅生	Huỳnh lô khổ trúc nhiều trạch sanh	Lau vàng, trúc võ nảy mầm quanh hiên.
其間旦暮聞何物	Kỳ gian đán mộ văn hà vật	Tiếng chi đó nghe liền sớm tối,
杜鵑啼血猿哀鳴	Đỗ quyên đề huyết viên ai minh	Cuốc kêu sầu, vượn hót nĩ non.
春江花朝秋月夜	Xuân giang hoa triều thu nguyệt dạ	Hoa xuân nở, nguyệt thu tròn,
往往取酒還獨傾	Vãng vãng thủ tửu hoàn độc khuynh	Lần lần tay chiuốc chén son riêng ngừng.
豈無山歌與村笛	Khĩ vô sơn ca dữ thôn địch	Há chẳng có ca rừng địch nội,
嘔啞嘲晰難為聽	Âu nha triều triết nan vi thính	Giọng líu lo, nhiều nỗi khó nghe.
今夜聞君琵琶語	Kim dạ văn quân tỳ bà ngữ	Tiếng tỳ nghe đạo canh khuya,
如聽仙樂耳暫明	Như thính tiên nhạc nhĩ tạm minh	Dường như tiên nhạc gần kề bên tai.
莫辭更坐彈一曲	Mạc từ cánh tọa đàn nhứt khúc	Hãy ngồi lại gảy chơi khúc nữa,
為君翻作琵琶行	Vi quân phiên tác tỳ bà hành	Sẽ vì nàng soạn sửa bài ca.

感我此言良久立	Cảm ngã thử ngôn lương cửu lập	Tần ngần dường cảm lời ta,
卻坐促絃絃轉急	Khước tọa xúc huyền huyền chuyển cấp	Đến ngồi bắt ngón đàn đà kíp dây.
淒淒不似向前聲	Thê thê bất tự hướng tiền thanh	Nghe nã nuốt khác tay đàn trước,
滿座重聞皆掩泣	Mãn tọa trùng văn giai yếm khắp	Khắp tiệc hoa tuôn nước lệ roi.
座中泣下誰最多	Toà trung khắp hạ thùy tối đa	Lệ ai chan chứa hơn người ?
江州司馬青衫濕	Giang châu Tư Mã thanh sam thấp	Giang châu Tư Mã đượm mùi áo xanh.